BAOVIET Fund
QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

Phụ lục số XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Apppendix XXIV: Report on change of Net Asset Value

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Ngày 14/05/2025 / As at 14 May 2025

1	**Tên Công ty Quản lý Quỹ:** *Fund Management Company:*	**Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt** *Bao Viet Fund Management Limited Company*
2	**Tên Ngân hàng Giám sát:** *Supervising bank:*	**Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam** *Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam*
3	**Tên Quỹ ETF:** *Fund name:*	**QUỸ ETF BVFVN DIAMOND** *BVFVN DIAMOND ETF*
4	**Mã chứng khoán:** *Code:*	**FUEBFVND** *FUEBFVND*
5	**Ngày lập báo cáo:** *Reporting date:*	**15/05/2025** 15 May 2025

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 14/05/2025	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 13/05/2025
1	**Giá trị tài sản ròng / Net asset value**			
1.1	*Của quỹ ETF/Per Fund*		*51.714.926.827*	*50.588.297.458*
1.2	*Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate*		*1.360.919.127*	*1.331.270.985*
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		13.609,19	13.312,70

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
TRƯỞNG TRUNG TÂM
Võ Trí Thanh

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT
PHÓ GIÁM ĐỐC HOẠT ĐỘNG
Nguyễn Phương Anh

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

Digitally signed by CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, l=Quận Hoàn Kiếm, cn=CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100111761-129
Date: 2025.05.15 16:11:08 +07'00'